

Bản án số: 69/2022/HS-ST
Ngày: 16/9/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KT, TỈNH HD

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Văn Nghĩa
Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Chỉ và ông Phạm Văn Toán.
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Xuân Bốn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện KT.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện KT tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Đạt và ông Vũ Văn Tiến- Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2022; Tòa án nhân dân huyện KT, HD mở phiên tòa công khai tại trụ sở để xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 61/QĐXXST-HS ngày 05/9/2022 đối với bị cáo:

ĐỖ THẾ D, sinh năm 1987.

ĐKKH: Khu Ngọc Bồ, thị trấn Kim Tân, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi cư trú: Thôn Quỳnh Khê, xã Kim Xuyên, huyện KT, HD.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Công nhân ; Trình độ văn hoá: 12/12

Bố: Đỗ Thế Th, sinh năm 1956; Mẹ: Trương Thị S, sinh năm 1960.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 2.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 25/02/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh HD.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn An B; Văn phòng Luật sư Nguyễn An Bình và cộng sự – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: P 512A, CC Ecohome2, Tân Xuân, Đông Ngạc, BTL, HN.

* *Người bị hại:* Anh Nguyễn Văn Tân, sinh năm 1985; địa chỉ: Lương Xá Nam, Kim Liên, KT, HD.

Người đại diện hợp pháp cho người bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Lương Xá Nam, Kim Liên, KT, HD.

* *Người làm chứng:* Hứa Văn H, sinh năm 1985; Đỗ Thị Thu A, sinh năm 1990; Trần Văn H, sinh năm 1989; Ngô Thị Ng, sinh năm 1996; Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1996; Vũ Đình Th, sinh năm 1995; Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1995; Vũ

Đình Q, sinh năm 1995; Vũ Ngọc D, sinh năm 1977; Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 và Trần Thị T, sinh năm 1955.

(Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt; người làm chứng Đỗ Thị Thu A, Trần Văn H và Trần Thị T có mặt, những người làm chứng vắng mặt không có lý do).

NHẬN THẤY

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện KT truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, Đỗ Thế D điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter biển số 34B3-364.09 chở bạn gái là Ngô Thị Ng đi trên đường liên xã Kim Xuyên - Phúc Thành, huyện KT. Khi đi đến đoạn đường bê tông thuộc địa phận thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên; xe Dừng đi ngang với xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số 34B2-060.29 do anh Hứa Văn H điều khiển chở anh Nguyễn Văn T đi cùng chiều phía trước. Lúc này, anh T nói “Đ.m, hàng đẹp thế nhỉ”, D cho rằng T chửi mình và trêu Ng nên điều khiển xe vượt lên đuổi theo xe mô tô do chị Đỗ Thị Thu A điều khiển chở anh Trần Văn H (là bạn của D) đi phía trước; D bảo A dừng xe lại. A dừng xe ở rìa đường bên phải, D đi đến dừng xe ở giữa đường song song với xe của A và nói “Hai thằng đằng sau nó chửi anh và Ng”. Cùng lúc này, xe của anh H đi đến, anh H dừng lại cách xe D khoảng 2-3m, anh T bước xuống đứng cạnh bên trái xe, D đi đến gần chỗ anh T và nói “Sao ông lại chửi tôi, tôi có trêu trọc gì ông đâu”, sau đó hai bên lời qua tiếng lại; chị Ng và chị A can ngăn D, D tiến lại vị trí anh T thì anh T vung tay khua khoắc về phía D, tay phải anh T va trúng môi trên của D, làm D bị trầy xước rách da bên trong môi trên kích thước 0,1x0,1cm. D bực tức dùng tay phải nắm lại giơ lên đâm thẳng vào vùng mặt đeo khẩu trang che mũi miệng của anh T, làm anh T ngã ngửa về phía sau, phần đầu phía sau đập xuống nền đường bê tông và nằm bất tỉnh. Thấy vậy, anh H nói “Thôi nó say rồi anh chấp với nó làm gì, đừng đánh nó nữa”; thấy anh H, chị A, chị Ng đi đến thì anh H bỏ chạy. Lúc này, các anh Nguyễn Văn Ch; Vũ Đình Th; Vũ Đình Q (là bạn của D) đi xe mô tô đến và cùng với nhóm D đưa anh T vào Trung tâm y tế huyện KT cấp cứu. Sau đó, anh T được chuyển đến điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh HD.

Tại sơ đồ hiện trường và biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện KT lập hồi 5 giờ 30 phút ngày 03/9/2021 thể hiện: Hiện trường xảy ra vụ án là đường thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên nối đi sang xã Phúc Thành (khu vực Trung tâm y tế huyện KT, HD). Khu vực này là đoạn đường bê tông xi măng rộng 2,9m, hai bên là rìa cỏ và cánh đồng. Phát hiện và thu giữ tại mặt đường 01 chiếc khẩu trang kích thước 17,5x9,3cm (dạng khẩu trang y tế) mặt ngoài màu xanh da trời, mặt trong màu trắng, tại phần giữa mặt trắng có vết màu đỏ đậm (nghĩ là máu).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 354/TgT ngày 05/01/2022 của Trung tâm pháp y Sở y tế HD đối với anh Nguyễn Văn T, kết luận: Nạn nhân bị chấn thương sọ não gây chảy máu dưới nhện và màng mềm, xuất huyết não thất,

được điều trị nội khoa. Hiện để lại di chứng liệt nửa người không hoàn toàn nửa người trái, liệt dây thần kinh số VII trung ương trái. Chấn thương gây xước da vùng môi trên, hiện không phát hiện dấu vết tổn thương, di chứng. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần thì không được xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây ra (không phần trăm). Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây nên, anh T bị người khác dùng tay đâm vào mặt ngã ngửa về phía sau đầu đập xuống nền đường bê tông (như Công an huyện KT mô tả) gây ra là phù hợp. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện là 67% (sáu mươi bảy phần trăm).

Tại Bản kết luận giám định số 9244/C09-TT3 ngày 14/01/2022 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Trên chiếc khẩu trang gửi giám định (thu giữ khi khám nghiệm hiện trường) có bám dính máu người, không xác định được kiểu gen (ADN) từ vết máu người này cũng như từ mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn T do lượng dấu vết ít và chất lượng dấu vết kém. Hoàn lại đối tượng giám định: 01 chiếc khẩu trang và phần còn lại sau giám định của mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn T.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ án, anh Nguyễn Văn T không có khả năng khai báo và làm việc, chị Nguyễn Thị T (là vợ của anh Nguyễn Văn T) tham gia tố tụng với tư cách là đại diện hợp pháp của người bị hại. Chị T yêu cầu yêu cầu Đỗ Thế D phải bồi thường chi phí điều trị, thu nhập bị mất, tổn thất tinh thần và các chi phí khác, tổng số tiền là 400.000.000 đồng, đến nay D đã bồi thường 150.000.000 đồng, còn phải bồi thường 250.000.000 đồng. Đối với thương tích trầy xước rách da bên trong môi trên của Đỗ Thế D đã tự khỏi, D từ chối giám định và không yêu cầu anh T phải bồi thường.

Quá trình điều tra, Đỗ Thế D thừa nhận hành vi phạm tội.

Đối với hành vi của anh Nguyễn Văn T gây ra vết thương trầy xước rách da bên trong môi trên của Đỗ Thế D (theo D khai), đến nay anh T không tỉnh táo nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, Cơ quan điều tra chuyển đến Công an huyện KT tiếp tục xác minh, xử lý sau theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 20/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện KT đã truy tố bị cáo Đỗ Thế D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

* Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Người đại diện hợp pháp cho người bị hại có mặt tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại thống nhất thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Văn T với tổng số tiền 400.000.000 đồng; đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, còn phải tiếp tục thực hiện trách nhiệm bồi thường về dân sự cho người bị hại số tiền 250.000.000đ còn lại.

* Đại diện VKSND huyện KT giữ nguyên Quyết định truy tố; nêu những chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thế D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Đỗ Thế D từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/02/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584; 585, 586, 590; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại tại phiên tòa về việc bị cáo bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Văn Tân với tổng số tiền 400.000.000 đồng; đã bồi thường số tiền 150.000.000 đồng, còn phải tiếp tục thực hiện trách nhiệm bồi thường về dân sự cho người bị hại số tiền 250.000.000đ.

Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang và phần còn lại của mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn Tân được niêm phong trong phong bì có dấu giáp lai của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an.

Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* *Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày quan điểm bào chữa*: Xác định bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét nguyên nhân dân đến bị cáo thực hiện hành vi phạm tội do bị cáo và bạn gái bị anh T trêu chọc, xúc phạm; khi bị cáo dừng xe để nói chuyện thì anh T vùng tay vào vùng miệng làm trầy xước da vùng môi trên dẫn đến bị cáo bức xúc nên đã thực hiện hành vi gây thương tích cho anh T. Sau khi phạm tội, bị cáo đã nhận thức rõ hành vi vi phạm pháp luật, cùng mọi người đưa anh T đi cấp cứu tại bệnh viện; đến thăm hỏi và bồi thường cho bị hại.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, bố đẽ bị cáo được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang, tại phiên tòa người đại diện hợp pháp cho người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; và bị cáo là có nhân thân tốt, là người lao động nhất thời phạm tội để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Cơ quan điều tra, Điều tra viên Công an huyện KT; Viện kiểm sát nhân dân huyện KT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa

bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người bị hại là anh Nguyễn Văn T bị tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 67%; hiện tại sức khỏe anh T chưa hồi phục, chưa đủ tỉnh táo, minh mẫn để tham gia tố tụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận chị Nguyễn Thị T (vợ anh T) tham gia tố tụng với tư cách người đại diện hợp pháp cho anh T.

[2] *Căn cứ xác định hành vi phạm tội của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án và thương tích của anh Nguyễn Văn T cũng như kết luận của Cơ quan giám định.

Đã có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/9/2021, tại thôn Quỳnh Khê 1, xã Kim Xuyên, huyện KT, HD; do mâu thuẫn với anh Nguyễn Văn T, Đỗ Thế D đã cố ý thực hiện hành vi dùng tay phải đâm vào vùng mặt của anh Nguyễn Văn T làm anh T ngã ngửa, phần đầu phía sau đập xuống nền đường bê tông dẫn đến chấn thương sọ não gây chảy máu dưới nhện và màng mềm, xuất huyết não thất, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 67%. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện KT, HD đã truy tố bị cáo Đỗ Thế D về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trái phép đến khách thể là sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do vậy, cần xét xử vụ án nghiêm minh, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội, thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật và mang tính răn đe, phòng ngừa chung.

[4] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.
- Tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thái độ khai báo thành khẩn; sau khi gây thương tích cho anh T, bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo tiếp tục thỏa thuận thực hiện nghĩa vụ bồi thường cho bị hại số tiền 250.000.000 đồng nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là “*Thành khẩn khai báo*” và “*Bồi thường thiệt hại*” theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, được tặng Huân chương chiến sĩ vẻ vang; được đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử khi quyết định hình phạt có xem xét nguyên nhân dẫn đến bị cáo thực

hiện hành vi phạm tội xuất phát từ ứng xử thiếu văn hóa của bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, là người lao động nhất thời phạm tội.

[5] Trách nhiệm dân sự:

Tại giai đoạn điều tra và giai đoạn chuẩn bị xét xử, chị Nguyễn Thị T là đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường toàn bộ chi phí cấp cứu, điều trị, thuê xe, thu nhập bị mất của anh T và người chăm sóc, tổn thất tinh thần với số tiền là 400.000.000đ đồng; đã bồi thường 150.000.000 đồng, còn phải tiếp tục bồi thường 250.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị cáo và người đại diện bị hại thống nhất thỏa thuận về việc bị cáo bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho anh Nguyễn Văn T với tổng số tiền 400.000.000 đồng, được đối trừ số tiền 150.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn phải tiếp tục thực hiện trách nhiệm bồi thường số tiền 250.000.000đ. Xét thấy sự thỏa thuận này phù hợp quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Xử lý vật chứng: 01 chiếc khẩu trang và phần còn lại của mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn Tân được niêm phong trong phong bì có dấu giáp lai của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an là vật chứng thu giữ trong vụ án, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

* *Căn cứ vào:* Điểm a khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự. Điều 584; 585, 586, 590; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự. Điểm c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Luật phí, lệ phí. Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

* *Tuyên bố:* Bị cáo Đỗ Thế D phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

* *Xử phạt:* Bị cáo Đỗ Thế D 05 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 25/02/2022.

* *Trách nhiệm dân sự:* Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại về việc bị cáo thực hiện bồi thường toàn bộ trách nhiệm dân sự cho bị hại là anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Lương Xá Nam, Kim Liên, KT, HD với tổng số tiền 400.000.000 đồng, được đối trừ số tiền 150.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn phải tiếp tục thực hiện trách nhiệm bồi thường số tiền 250.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

* *Xử lý vật chứng:* Tịch thu cho tiêu hủy 01 chiếc khẩu trang và phần còn lại của mẫu máu ghi thu của Nguyễn Văn T được niêm phong trong phong bì có dấu giáp lai của Viện khoa học kỹ thuật hình sự - Bộ Công an.

(Số lượng, đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04/8/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện KT).

** Án phí:* Buộc bị cáo Đỗ Thế D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 12.500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

** Quyền kháng cáo:* Án xử công khai sơ thẩm. Có mặt bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho người bị hại. Đã báo cho bị cáo và người đại diện hợp pháp cho bị hại biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

** Nơi nhận:*

- VKSND tỉnh HD.*
- VKSND huyện KT.*
- CQCSĐT - CA huyện KT.*
- Trại giam CA tỉnh HD.*
- Cơ quan THA hình sự - CA tỉnh HD*
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh HD*
- Chi cục THADS huyện KT.*
- Sở Tư pháp tỉnh HD.*
- Bị cáo, người bào chữa; ĐDHP bị hại.*

Chu Văn Nghĩa

